

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 137/2021/HS-ST

Ngày: 21- 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Hiền

2. Bà Vũ Hồng Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Phương Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2021/HSST- QĐ ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phụng Th** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 23 tháng 12 năm 1987 tại thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: xóm T, Nguyễn Xuân Th; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Phụng R (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1959; Có vợ là Nguyễn Thị X, sinh năm: 1991; Có 02 con, lớn sinh năm: 2014, nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020 chuyển sang tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phụng Th:

+ Ông Nguyễn Hoài S– Luật sư của Công ty Luật TNHH C thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Phòng 101, số 127 N, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

+ Bà Đỗ Như Q- Luật sư của Công ty Luật TNHH C thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Phòng 101, số 127 N, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Có mặt.

- Người bị hại: Anh Vũ Văn L; Sinh năm: 1994; Nơi cư trú: thôn 8 D, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Trọng D; Sinh năm: 1993; Trú tại: xóm B, xã T, huyện C, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

+ Anh Nghiêm Xuân T; Sinh năm: 1992; Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

- Những người làm chứng:

+ Chị Tô Thị K; Sinh năm: 1999; Trú tại: Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt

+ Anh Đinh Trung Q; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: thôn D, xã Thượng B, huyện V, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Xuân Th; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: thôn M, xã M, huyện C, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt.

+ Anh Lê Đức G, Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: xóm T, xã M, huyện C, thành phố Hà Nội; chỗ ở: tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phương Th, Nguyễn Trọng D và Nguyễn Văn H đều là thợ sơn, thuộc nhóm do anh Nguyễn Xuân Th quản lý. Vũ Văn L, Nghiêm Xuân T là thợ cốt pha. Cả hai nhóm đều ở các lán thợ thuộc tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, Th, D, H, L, T cùng đến lán của anh Lê Đức G quản lý, chơi, uống trà và nói chuyện. Tại đây Th nói chuyện với anh L về việc anh L nợ tiền của Th, nhưng anh L không thừa nhận, dẫn đến lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. Th liền lấy một chiếc điều cày bằng tre, dài 65cm, đường kính 4,7cm, ở cạnh bàn uống nước, cầm tay trái đập 01 nhát trúng vào vùng mũi, 03 nhát về phía vùng đầu nhưng trúng mặt của anh L, làm anh L chảy máu mũi. Thấy anh L bị Th đánh, anh T đến ôm, vật Th ngã ra giường gần đó để can ngăn, không cho Th đánh anh L, còn anh L bỏ chạy ra ngoài. Thấy anh T và Th vật nhau, D liền nhặt chiếc điều cày mà Th dùng đánh anh L trước đó đập một nhát trúng vào bả vai trái của anh T. Anh Giang, anh Thiện và chị Tô Thị K (là vợ của anh T) chạy đến can ngăn, Th liền bỏ chạy ra ngoài. Anh T đi ra ngoài cửa lán thợ sơn đứng, còn D chạy vào khu vực bếp lấy 01 con dao, dạng dao phay chạy đến chém 01 nhát trúng vào ngón cái bàn tay của anh T, gây thương tích. Anh T bỏ chạy, D đuổi theo nhưng không được nên quay lại lán thợ sơn. Cùng lúc đó Th nhặt được 01 thanh gỗ màu nâu, hai đầu bằng vuông cạnh, dài khoảng 80cm, bản rộng 05cm, dày khoảng 1 đến 1,5cm, quay lại, thấy anh L đang đứng ở trước cửa phòng lán tổ thợ cốt pha thì lao đến đập 01 nhát trúng vào cánh tay trái của anh L. Thấy vậy mọi người chạy vào can ngăn, đưa anh L, anh T đến bệnh viện Bãi Cháy cấp cứu, còn Th và D bỏ trốn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định. Hiện trường thay đổi một phần do quá trình sơ cứu người bị thương. Có 02 lán công nhân liền kề đều được lợp mái tôn và tường bao tôn, lán ngoài kích thước (8,15 x 3,5)m, lán trong kích thước (7,3 x 3,5)m, có cửa kích thước (2,5 x 3,4)m bằng tôn kéo ngang; Có hành lang bằng bê tông rộng 2,5m, trên mặt nền có đám máu nhỏ giọt rải rác trên diện 6,7m có 01 nõ điều cày ký hiệu (2).

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 (một) nõ điều cày hình nón, màu đen, chất liệu bằng gỗ, phần thân quấn băng dính đen, cao 09cm, đáy lớn đường kính 07cm, đáy nhỏ đường kính 1,5cm. Trước đó anh Nguyễn Xuân Th đã giao nộp 01 (một) chiếc điều cày màu đen, chất liệu bằng tre, phần đầu điều sơn màu vàng, điều bị mất phần nõ điều, dài 65cm, đường kính 4,7cm.

Đến ngày 15/12/2020 Nguyễn Phụng Th và Nguyễn Trọng D bị bắt theo lệnh truy nã. Tại cơ quan điều tra, Th, D đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết L giám định số: 502/20/TgT ngày 01/9/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết L: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Vũ Văn L là 15%. Các chấn thương cụ thể như sau:

Chấn thương vùng quanh tháp mũi, tổn thương:

+ Sây sát da vùng tháp mũi bên trái hiện để lại nền da sẫm màu (vết biến đổi rối loạn sắc tố da), bờ mép nhám nhở, kích thước (01 x 0,4)cm: 0,5%;

+ Gãy xương mũi, hiện tại chức năng thở bình thường: 07%;

+ Gãy mỏm tiếp trán xương hàm trên hai bên: 08%;

+ Các tổn thương nêu trên do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết L giám định số: 504/2020/TCT ngày 03/9/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết L: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nghiêm Xuân T là: 8%. Chấn thương cụ thể như sau:

Sẹo vết thương phần mềm mặt lòng nằm chéo vùng liên đốt I- II ngón 1 bàn tay phải kích thước (06 x 0,2)cm. Hiện tại cứng khớp liên đốt I- II ngón tay 1 bàn tay phải: 02% + 06%;

Vết thương nêu trên do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 15/01/2020 gia đình Nguyễn Phụng Th, Nguyễn Trọng D đã bồi thường cho anh Vũ Văn L và anh Nghiêm Xuân T số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng). Anh L và anh T không có yêu cầu đề nghị khác về phần bồi thường dân sự. Anh T đã tự nguyện viết đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với D về hành vi gây thương tích cho anh T. Anh L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Th.

Ngày 01/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh ra quyết định số: 01, đình chỉ bị can đối với Nguyễn Trọng D.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) nõ điều cày hình nón; 01 (một) chiếc điều cày màu đen, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số: 85/CT- VKSHL ngày 09/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phụng Th về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Đối với Nguyễn Trọng D có hành vi dùng điều cày, dao đánh anh Nghiêm Xuân T gây thương tích, tổn hại 08 phần trăm sức khỏe, do anh T rút yêu cầu khởi tố, Cơ quan điều tra đã đình chỉ điều tra, Công an thành phố Hạ Long đã xử

phạt hành chính nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Phụng Th phạm tội: “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134); điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Phụng Th từ: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nõ điều cày hình nón, màu đen chất liệu bằng gỗ, phần thân quần bằng dính đen, cao 09cm, đáy lớn đường kính 07cm, đáy nhỏ đường kính 1,5cm; 01 (một) chiếc điều cày màu đen, chất liệu bằng tre, phần đầu điều sơn màu vàng, điều bị mất phần nõ điều, dài 65cm, đường kính 4,7cm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phụng Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình, khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, tại lán công nhân thuộc tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Phụng Th đã có hành vi dùng 01 chiếc điều cày bằng tre đập 01 nhát vào vùng mũi và khoảng 03 nhát về phía vùng đầu nhưng trúng mặt và 01 đoạn gậy gỗ đánh vào cánh tay trái của anh Vũ Văn L gây thương tích tổn hại 15% sức khỏe.

Luật sư Đỗ Như Q– là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phụng Th nhận định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phụng Th về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự) là đúng người đúng tội. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại là anh Vũ Văn L, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xử vắng mặt và không có đề nghị yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, H nhập với cộng đồng và xã hội,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng được đảm bảo hợp pháp.

Đối với người bị hại là anh Vũ Văn L, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nghiêm Xuân T, Nguyễn Trọng D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xử vắng mặt, việc vắng mặt của họ không làm trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vắng mặt người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phụng Th thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản như nội dung bản cáo trạng đã nêu và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với: Biên bản sự việc (BL: 57); Biên bản làm việc (BL: 58, 69); Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL: 70 – 71); Sơ đồ hiện trường (BL: 72); Bản ảnh khám nghiệm hiện trường (BL: 73- 76); Bản kết L giám định pháp y về thương tích (BL: 102- 104); Bản ảnh thương tích (BL: 105, 135); Bản ảnh xác định hiện trường (BL: 136- 138); Bản ảnh vật chứng (BL: 139 – 141); Biên bản lập bản ảnh nhận dạng, bản ảnh nhận dạng, biên bản nhận dạng (BL: 150- 161); Biên bản nhận dạng; Lời khai người bị hại (BL: 163- 166; 171- 178); Lời khai người làm chứng (BL: 180 – 185; 199- 226); Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (BL: 186 – 191; 193- 196; 198; 252 - 264) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết L: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, tại lán công nhân thuộc tổ 1, khu 2, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Nguyễn Phụng Th đã có hành vi dùng 01 chiếc điều cày bằng tre đập 01 nhát vào vùng mũi, 03 nhát về phía vùng đầu nhưng trúng mặt và 01 đoạn gỗ đánh vào cánh tay trái anh Vũ Văn L gây thương tích, tổn hại 15% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự

(thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Vì coi thường pháp luật nên chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong sinh hoạt mà bị cáo đã có hành vi dùng chiếc điều cày bằng tre đánh vào vùng mũi, vùng đầu và 01 đoạn gỗ đánh vào cánh tay trái anh Vũ Văn L mặc dù đã được mọi người can ngăn. Do đó bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường đầy đủ cho người bị hại được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trên là có căn cứ. Do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng dù có giảm nhẹ đến đâu cũng cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng người bị hại có một phần lỗi, đề nghị áp dụng Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận định trong vụ án này người bị hại không có lỗi. Bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm tù đến 06 năm tù, bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung tăng nặng: “dùng hung khí nguy hiểm”, “có tính chất côn đồ”, sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra nên mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng không có cơ sở để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng như không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia

đình cùng với anh Nguyễn Trọng D bồi thường cho người bị hại là anh Vũ Văn L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nghiêm Xuân T tổng cộng số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng). Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) nõ điều cày hình nón, màu đen chất liệu bằng gỗ, phần thân quần bằng dĩnh đen, cao 09cm, đáy lớn đường kính 07cm, đáy nhỏ đường kính 1,5cm; 01 (một) chiếc điều cày màu đen, chất liệu bằng tre, phần đầu điều sơn màu vàng, điều bị mất phần nõ điều, dài 65cm, đường kính 4,7cm, là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 292; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phụng Th phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1) Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phụng Th: 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 15/12/2020.

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) nõ điều cày hình nón, màu đen chất liệu bằng gỗ, phần thân quần bằng dĩnh đen, cao 09cm, đáy lớn đường kính khoảng 07cm, đáy nhỏ đường kính 1,5cm; 01 (một) chiếc điều cày màu đen, chất liệu bằng tre, phần đầu điều sơn màu vàng, điều bị mất phần nõ điều, dài 65cm, đường kính 4,7cm, đã qua sử dụng, là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 172/BB- THA ngày 05/05/2021 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh).

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Phụng Th phải chịu: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có qnlvq;
- Cơ quan điều tra CA tp H;
- Cơ quan THAHS tp H;
- Chi cục THADS tp H;
- VKSND tp H;
- Trại tạm giam CAQN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng

